

Số: 162/KL-TTr

Bắc Tân Uyên, ngày 28 tháng 5 năm 2024

KẾT LUẬN THANH TRA

Trách nhiệm của Trưởng phòng Kinh tế và Chủ tịch UBND thị trấn Tân Bình, trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, thực hiện kết luận sau thanh tra; cải cách hành chính và thực hiện công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công cho người dân và doanh nghiệp

Thực hiện Quyết định số 09/QĐ-TTr ngày 28/02/2024 của Chánh Thanh tra huyện, về việc Thanh tra trách nhiệm của Trưởng phòng Kinh tế và Chủ tịch UBND thị trấn Tân Bình, trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, thực hiện kết luận sau thanh tra; cải cách hành chính và thực hiện công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công cho người dân và doanh nghiệp;

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 07/BC-ĐTTr ngày 09/5/2024, của Trưởng Đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra huyện kết luận như sau:

1. Khái quát chung

- Trong năm 2023 (từ ngày 15/10/2022 đến ngày 14/10/2023), Phòng Kinh tế và UBND thị trấn Tân Bình đã tổ chức tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh và thực hiện các kết luận sau thanh tra đảm bảo theo quy định của pháp luật. Trưởng phòng Kinh tế và Chủ tịch UBND thị trấn Tân Bình đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng; kết quả chưa phát hiện hành vi tham nhũng trong cơ quan, đơn vị.

- Trong giai đoạn 2021 – 2023, Trưởng phòng Kinh tế và Chủ tịch UBND thị trấn Tân Bình đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm các nội dung liên quan đến công tác cải cách hành chính trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

2. Kết quả kiểm tra, xác minh

2.1. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh (thời kỳ thanh tra từ ngày 15/10/2022 đến ngày 15/10/2023)

2.1.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo



Trong thời kỳ thanh tra, Trưởng phòng Kinh tế và Chủ tịch UBND thị trấn Tân Bình đã kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 5 của Luật tiếp công dân năm 2013; khoản 2 Điều 63 của Luật Khiếu nại năm 2011; khoản 3 Điều 59 của Luật Tố cáo năm 2018.

Tuy nhiên, UBND thị trấn Tân Bình chưa triển khai các văn bản chỉ đạo của UBND huyện về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

2.1.2. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo

Các đơn vị được thanh tra đã tổ chức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về lĩnh vực tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 27, Điều 28 của Luật phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012 và điểm a khoản 2 Điều 4 của Nghị định số 28/2013/NĐ-CP ngày 04/4/2013 của Chính phủ, quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phổ biến, giáo dục pháp luật.

2.1.3. Công tác tiếp công dân

Công tác tiếp công dân đã được các cơ quan, đơn vị quan tâm thực hiện. Việc tổ chức tiếp công dân tại Địa điểm tiếp công dân của các cơ quan, đơn vị đã được triển khai thực hiện theo quy định của Luật Tiếp công dân và các văn bản hướng dẫn thi hành, cụ thể:

- Nội quy, quy chế tiếp công dân, đảm bảo theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 15 và điểm a khoản 1 Điều 18 của Luật Tiếp công dân năm 2013.
- Địa điểm tiếp công dân được bố trí thuận tiện và đảm bảo đầy đủ các điều kiện cần thiết cho việc tiếp công dân, theo đúng quy định tại điểm b khoản 2 Điều 15, điểm b khoản 1 Điều 18, khoản 1 Điều 19 của Luật Tiếp công dân năm 2013 và khoản 1 Điều 10 của Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ, quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiếp công dân;
- Công chức phụ trách tiếp công dân thường xuyên và xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh được phân công đúng theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 15 và điểm c khoản 1 Điều 18 của Luật Tiếp công dân năm 2013;
- Chủ tịch UBND thị trấn Tân Bình và Trưởng phòng Kinh tế đã tổ chức tiếp công dân đảm bảo số lượt, theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 15 và khoản 2 Điều 18 của Luật Tiếp công dân năm 2013;
- Sổ tiếp công dân được lập đúng theo mẫu số 03 ban hành kèm theo ban hành kèm theo Thông tư số 04/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ, quy định quy trình tiếp công dân;
- Thông tin về tiếp công dân được niêm yết công khai, đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 24 của Luật Tiếp công dân năm 2013.
- Hoạt động tiếp công dân tại trụ sở được đảm bảo an toàn, trật tự đúng theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 15 và điểm e khoản 1 Điều 18 của Luật

Tiếp công dân năm 2013.

– Báo cáo định kỳ về kết quả công tác tiếp công dân được thực hiện đúng theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 15 và điểm g khoản 1 Điều 18 của Luật Tiếp công dân năm 2013.

– UBND thị trấn Tân Bình thực hiện chi bồi dưỡng đối với lãnh đạo, cán bộ, công chức phụ trách công tác tiếp công dân định kỳ và tiếp công dân thường xuyên, xử lý đơn đúng theo Điều 1 của Nghị quyết số 12/2017/NQ-HĐND ngày 15/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh, quy định về chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

Tuy nhiên, Phòng Kinh tế không thực hiện chi bồi dưỡng đối với lãnh đạo, cán bộ, công chức phụ trách công tác tiếp công dân xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại địa điểm tiếp công dân, theo Điều 1 của Nghị quyết số 12/2017/NQ-HĐND ngày 15/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh, quy định về chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh Bình Dương

2.1.4. Công tác tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn

– Trong kỳ thanh tra, Phòng Kinh tế không tiếp nhận được đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của người dân

– UBND thị trấn Tân Bình đã thực hiện phân loại, xử lý đơn đảm bảo theo quy định tại Chương II, III của Thông tư số 05/2021/TT-TTCT ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ, quy định quy trình xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh.

2.1.5. Công tác giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền.

Tổng số đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND thị trấn Tân Bình là 04 đơn, gồm: 01 đơn khiếu nại, 03 đơn kiến nghị, phản ánh (Trong đó: đã giải quyết: 04/04 đơn, đạt tỷ lệ 100%) cụ thể:

[1] Giải quyết khiếu nại:

UBND thị trấn thụ lý giải quyết khiếu nại đúng thẩm quyền theo Điều 17 của Luật Khiếu nại năm 2011. Thời hạn giải quyết đảm bảo theo quy định tại Điều 28 của Luật Khiếu nại năm 2011. Trình tự, thủ tục giải quyết khiếu nại đảm bảo theo quy định của Chương IV Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ, quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại.

Tuy nhiên, còn một số hạn chế như sau:

– Báo cáo kết quả xác minh của Tổ xác minh có nội dung kết luận và kiến nghị không phù hợp (Tổ xác minh kết luận “Nội dung khiếu nại được giao xác minh là đúng toàn bộ”, tuy nhiên tại mục 4 của Báo cáo kết quả xác minh, Tổ xác minh kiến nghị giữ nguyên Văn bản số 16/UBND-ĐC, là không phù hợp. Vì bà

Hiếu khiếu nại Văn bản số 16/UBND-ĐC, yêu cầu hủy Văn bản số 16/UBND-ĐC, nếu nội dung khiếu nại là đúng thì phải kiến nghị hủy Văn bản số 16/UBND-ĐC).

– UBND thị trấn chưa thực hiện đầy đủ Quyết định giải quyết khiếu nại lần hai của Chủ tịch UBND huyện (*Chưa ban hành Quyết định hủy Quyết định số 122/QĐ-UBND và Văn bản số 16/UBND-ĐC; Chưa có báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện trước ngày 20/11/2023*), là không đúng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 32 của Nghị định số 124/2020/NĐ-CP.

[2] Giải quyết đơn kiến nghị, phản ánh

UBND thị trấn đã giải quyết đơn kiến nghị, phản ánh thuộc trách nhiệm quản lý của mình, đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 20 của Thông tư số 05/2021/TT-TTCTP.

2.2. Công tác phòng, chống tham nhũng (thời kỳ thanh tra từ ngày 15/10/2022 đến ngày 15/10/2023)

Công tác phòng, chống tham nhũng đã được các cơ quan, đơn vị quan tâm triển khai thực hiện nghiêm túc, đúng theo quy định của Luật Phòng chống tham nhũng và các văn bản hướng dẫn thi hành, cụ thể:

– Ban hành và triển khai kế hoạch phòng, chống tham nhũng, thực hiện công khai, minh bạch trong công tác tổ chức và hoạt động của cơ quan theo quy định tại Điều 10 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018. Công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng được tổ chức thực hiện đúng theo quy định tại Điều 6 của Luật Phòng chống tham nhũng năm 2018.

– Công tác thông tin, báo cáo định kỳ về công tác phòng chống tham nhũng được thực hiện theo quy định tại khoản 1, Điều 16 của Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Thông tư số 02/2021/TT-TTCTP ngày 22/3/2021 của Thanh tra Chính phủ quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

– Việc thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp đơn vị thực hiện đúng theo Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg ngày 02/8/2007.

– Thực hiện trình tự, thủ tục kê khai tài sản, thu nhập; công khai bản kê khai tài sản, thu nhập đúng theo quy định của Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

– UBND thị trấn Tân Bình thực hiện xây dựng Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đảm bảo theo Điều 26 của Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018; đã thực hiện chuyển đổi vị trí công tác theo mục IV chương II Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Nghị định 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật phòng, chống tham nhũng. Phòng Kinh tế đã xây dựng Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác và thực

hiện chuyển đổi, tuy nhiên nội dung kế hoạch chưa đảm bảo theo quy định tại Điều 26 của Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018.

2.3. Công tác thực hiện kết luận sau thanh tra (thời kỳ thanh tra từ ngày 15/10/2022 đến ngày 15/10/2023)

– Phòng Kinh tế đã phân công và chỉ đạo cán bộ, công chức tham mưu thực hiện nội dung kết luận thanh tra trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao của Phòng (01 kiến nghị thuộc 01 Kết luận). Phòng đã thực hiện báo cáo tiến độ, nguyên nhân, khó khăn về UBND huyện, là đúng theo quy định tại khoản 1, Điều 104 của Luật Thanh tra năm 2022.

– UBND thị trấn Tân Bình đã phân công và chỉ đạo cán bộ, công chức tham mưu thực hiện các nội dung kết luận thanh tra. UBND thị trấn đã thực hiện 02/03 kết luận, đang thực hiện 01 kết luận (02 kiến nghị). Đối với các kiến nghị có khó khăn, vướng mắc chưa thể thực hiện dứt điểm, UBND thị trấn đã xây dựng kế hoạch thực hiện, có báo cáo tiến độ, nguyên nhân, khó khăn về UBND huyện, là đúng theo quy định tại khoản 1, Điều 104 của Luật Thanh tra năm 2022.

2.4. Công tác cải cách hành chính (Thời kỳ thanh tra từ 15/7/2021 đến 30/11/2023)

2.4.1. Công tác chỉ đạo, điều hành Cải cách hành chính (CCHC)

Trưởng phòng Kinh tế và Chủ tịch UBND thị trấn Tân Bình đã quan tâm chỉ đạo, điều hành thực hiện công tác cải cách hành chính trên địa bàn, đảm bảo theo tinh thần Nghị quyết 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ, ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 – 2030 và Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 02/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ, về việc đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 – 2030.

2.4.2. Cải cách thể chế

– UBND thị trấn đã thực hiện ban hành văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo thẩm quyền theo quy định tại Điều 30 của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 7 Điều 1 của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi năm 2020; quy trình đảm bảo theo quy định tại Điều 144, 145 của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015. Phòng Kinh tế đã tham mưu UBND huyện thực hiện ban hành văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo thẩm quyền theo quy định tại Điều 30 của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 7 Điều 1 của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi năm 2020; quy trình đảm bảo theo quy định tại Điều 138, 140, 141 của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.

– Các cơ quan, đơn vị đã thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đảm bảo theo quy định tại khoản 2 Điều 27, Điều 28 của Luật phổ biến giáo dục pháp luật năm 2012 và khoản 2 Điều 4 của Nghị định số 28/2013/NĐ-CP ngày

04/4/2013 của Chính phủ, quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phổ biến, giáo dục pháp luật.

– Thực hiện rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, theo quy định tại Điều 170 của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.

2.4.3. Cải cách thủ tục hành chính

– Các cơ quan, đơn vị đã thực hiện công khai thủ tục hành chính, đảm bảo theo quy định tại Điều 16, Điều 17 của Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ, về kiểm soát thủ tục hành chính và khoản 2 Điều 12, Điều 15, 16 của Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ, hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính.

– UBND thị trấn Tân Bình đã thành lập Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo quy định tại khoản 4 Điều 7 của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ, về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính. Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND thị trấn Tân Bình đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 4 Điều 10 của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP. Bộ phận Một cửa được bố trí vị trí và trang bị các trang thiết bị đảm bảo theo quy định tại Điều 13 của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP.

– Phòng Kinh tế đã thực hiện cử công chức đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (từ năm 2021 đến tháng 4/2023) huyện theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 10 và Điều 12 của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ, về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính. Công chức được phân công làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 1 Điều 11 của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP. Từ tháng 4 năm 2023 đến nay, Phòng không được UBND huyện phê duyệt công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công để tiếp nhận và trả kết quả đối với các hồ sơ thuộc lĩnh vực của Phòng, việc giải quyết TTHC được thực hiện theo Quy chế phối hợp số 02/QC-TTPVHCC&PKT ngày 24/4/2023 giữa Trung tâm phục vụ hành chính công huyện và Phòng Kinh tế.

– UBND thị trấn Tân Bình đảm bảo chế độ hỗ trợ cho nhận sự làm việc tại Bộ phận Một cửa đúng theo quy định tại Nghị quyết số 19/2014/NQ-HĐND ngày 24/7/2014 của HĐND tỉnh Bình Dương, về mức chi hỗ trợ đối với cán bộ, công chức làm việc tại bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả và hỗ trợ đồng phục theo Văn bản số 149/UBND-HCC ngày 14/01/2021 của UBND tỉnh, về việc tiếp tục hỗ trợ đồng phục cho CBCCVC làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả các cấp.

2.4.4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước và Cải cách chế độ công vụ

[1] Phòng Kinh tế

– Phòng đã thực hiện nhiệm vụ quản lý, sử dụng công chức đảm bảo theo quy định tại Điều 75 của Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ, quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức.

– Phòng đã tạo điều kiện để cán bộ, công chức thực hiện chế độ đào tạo, bồi dưỡng theo quy định tại khoản 3 Điều 43 của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ, quy định về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

[2] UBND thị trấn Tân Bình

– Cán bộ, công chức thuộc UBND thị trấn đáp ứng đủ tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 1 của Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06/11/2019 của Bộ Nội vụ, về việc hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

– UBND thị trấn đã xây dựng kế hoạch tuyển dụng trình UBND huyện tổ chức tuyển dụng theo quy định tại khoản 2 Điều 5 của Nghị định số 112/2011/NĐ-CP ngày 05/12/2011 về công chức xã, phường, thị trấn.

– UBND thị trấn quyết định tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” cho CBCC là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a, khoản 2 Điều 43 của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/07/2017 của Chính phủ, quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng; đảm bảo tiêu chuẩn được quy định tại Điều 24 của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2003. Thực hiện khen thưởng theo thẩm quyền được quy định tại khoản 3 Điều 80 của Luật thi đua, khen thưởng năm 2003.

– UBND thị trấn đã tạo điều kiện để cán bộ, công chức thực hiện chế độ đào tạo, bồi dưỡng theo quy định tại khoản 3 Điều 43 của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ, quy định về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

2.4.5. Cải cách tài chính công

Trưởng phòng Kinh tế và Chủ tịch UBND thị trấn Tân Bình đã chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài chính của đơn vị; xây dựng Quy chế đảm bảo theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 07/10/2005 của Chính phủ, về quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ, về sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 130/2005/NĐ-CP.

2.4.6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

Trưởng Phòng Kinh tế và Chủ tịch UBND thị trấn Tân Bình đã tập trung chỉ đạo thực hiện công tác chuyển đổi số trong thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo định hướng tại Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 02/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ, về Phê duyệt “Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”; quan tâm thực hiện công tác ứng dụng công

nghệ thông tin trong hoạt động của đơn vị, là đúng theo quy định tại Điều 44 của Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ, quy định về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

2.5. Việc thực hiện công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công cho người dân và doanh nghiệp

Phòng Kinh tế và UBND thị trấn Tân Bình đã thực hiện giải quyết thủ tục hành chính cho người dân đúng với trách nhiệm được quy định tại Điều 18 của Nghị định số 63/2010/NĐ-CP.

Trong giải quyết thủ tục hành chính của người dân và doanh nghiệp, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND thị trấn Tân Bình đã thực hiện đảm bảo theo quy định tại Điều 8 của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP.

Qua kiểm tra ngẫu nhiên một số hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính của Phòng Kinh tế và UBND thị trấn cho thấy,

[1] *Phòng Kinh tế*: Thành phần hồ sơ đảm bảo theo các nội dung thủ tục hành chính được công khai tại Cổng Dịch vụ công quốc gia. Tuy nhiên, hồ sơ của ông Ngô Sỹ Mạnh không ghi thời gian nhận và thời gian trả kết quả giải quyết hồ sơ và hồ sơ của ông Trần Văn Tuấn không có phiếu tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả

[2] *UBND thị trấn Tân Bình*: Một số hồ sơ chưa đảm bảo thành phần hồ sơ theo các nội dung thủ tục hành chính được công khai tại Cổng Dịch vụ công quốc gia, cụ thể:

- Hồ sơ của ông Đỗ Vạn Tường thiếu Phiếu báo thay đổi hộ khẩu, nhân khẩu; Tờ khai tham gia bảo hiểm y tế;
- Hồ sơ của ông Trương Bảo Tuấn thiếu tờ khai tham gia bảo hiểm y tế;
- Hồ sơ của ông Phạm Văn Tuấn: Hồ sơ không có phiếu tiếp nhận nên không xác định được thời gian nhận và trả kết quả và không có kết quả thực hiện thủ tục (*Giấy xác nhận khuyết tật*).

3. Kết luận

3.1. Đối với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh

Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh đã được các cơ quan, đơn vị quan tâm thực hiện đảm bảo theo quy định.

Tuy nhiên, vẫn còn một số hạn chế sau:

- Chưa triển khai các văn bản chỉ đạo của UBND huyện về công tác tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo (*Tân Bình*).
- Không thực hiện chi bồi dưỡng đối với lãnh đạo, cán bộ, công chức phụ trách công tác tiếp công dân xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại địa điểm tiếp công dân (*Phòng Kinh tế*).

– Trình tự thủ tục giải quyết đơn khiếu nại, thực hiện Quyết định giải quyết khiếu nại chưa đảm bảo theo quy định (*Tân Bình*).

3.2. Đối với công tác phòng, chống tham nhũng

Công tác phòng, chống tham nhũng đã được các đơn vị quan tâm triển khai thực hiện nghiêm túc, đúng theo quy định của Luật Phòng chống tham nhũng và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Tuy nhiên, Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác của Phòng Kinh tế chưa đảm bảo nội dung theo quy định tại Điều 26 của Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018.

3.3. Đối với công tác thực hiện kết luận thanh tra

Các cơ quan, đơn vị đã phân công và chỉ đạo cán bộ, công chức tham mưu thực hiện các nội dung kết luận thanh tra. Đối với các kiến nghị có khó khăn, vướng mắc chưa thể thực hiện dứt điểm, đã xây dựng kế hoạch thực hiện và có báo cáo tiến độ, nguyên nhân, khó khăn về UBND huyện.

3.4. Đối với công tác cải cách hành chính

Trưởng phòng Kinh tế và Chủ tịch UBND thị trấn Tân Bình đã quan tâm chỉ đạo, điều hành thực hiện công tác cải cách hành chính trên địa bàn, đảm bảo theo tinh thần Nghị quyết 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ, ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 – 2030 và Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 02/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ, về việc đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 – 2030.

3.5. Đối với việc thực hiện công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công cho người dân và doanh nghiệp

Phòng Kinh tế và UBND thị trấn Tân Bình đã thực hiện giải quyết thủ tục hành chính cho người dân đúng với trách nhiệm.

Qua kiểm tra ngẫu nhiên một số hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính:

- Phòng Kinh tế: Một số hồ sơ không có phiếu tiếp nhận và phiếu tiếp nhận không ghi thời gian nhận, trả hồ sơ;
- UBND thị trấn Tân Bình: Một số hồ sơ chưa đảm bảo thành phần hồ sơ theo các nội dung thủ tục hành chính được công khai tại Cổng Dịch vụ công quốc gia.

4. Kiến nghị biện pháp xử lý

Căn cứ kết quả thanh tra và các quy định của pháp luật về hoạt động thanh tra, về tổ chức thực hiện kết luận thanh tra, đề nghị các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện một số nội dung như sau:

4.1. Đối với Trưởng Phòng Kinh tế và Chủ tịch UBND thị trấn Tân Bình



Tiếp tục phát huy kết quả đạt được, khắc phục toàn diện những hạn chế, thiếu sót nêu trên. Trong đó, tập trung thực hiện tốt các nội dung sau:

- Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật và văn bản chỉ đạo của cấp trên về tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng và cải cách hành chính.

- Chỉ đạo công chức chuyên môn nghiên cứu các quy định của pháp luật về tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh để áp dụng quy trình tiếp công dân, xử lý đơn và giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo kiến nghị, phản ánh của công dân, tổ chức, đúng theo quy định pháp luật. Thực hiện đảm bảo chế độ bồi dưỡng đối với lãnh đạo, cán bộ, công chức phụ trách công tác tiếp công dân xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại địa điểm tiếp công dân của cơ quan, đơn vị.

- Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Phòng, chống tham nhũng và các văn bản hướng dẫn thi hành đến cán bộ, công chức và nhân dân. Từng bước nâng cao chất lượng công tác đối thoại với công dân, nhằm giải quyết kịp thời các vấn đề mới phát sinh ở cơ sở, đúng theo quy định của pháp luật.

- Chủ động thỉnh thị ý kiến của UBND huyện và phối hợp với các cơ quan chuyên môn trong việc thực hiện các kiến nghị thanh tra; thực hiện dứt điểm các kiến nghị, Kết luận thanh tra chưa thực hiện hoàn thành. Kịp thời báo cáo những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện các kiến nghị và đề xuất các giải pháp để tháo gỡ, vướng mắc đó về UBND huyện

- Tiếp tục quan tâm trong chỉ đạo, điều hành việc tổ chức thực hiện cải cách, kiểm soát TTHC và cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Thường xuyên theo dõi, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở công chức chuyên môn trong thực hiện cải cách, kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết TTHC.

- Thường xuyên phổ biến, tuyên truyền, nâng cao nhận thức, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số cho cán bộ, công chức phục vụ xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số. Tiếp tục triển khai thực hiện dịch vụ công trực tuyến theo chỉ đạo của cấp trên; đảm bảo bố trí nhân sự hỗ trợ, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp thực hiện dịch vụ công trực tuyến. Tăng cường truyền thông, tuyên truyền và khuyến khích người dân thực hiện nộp và nhận kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích, giảm thời gian, chi phí đi lại của người dân.

- Chỉ đạo công chức chuyên môn thực hiện nghiêm Nội quy, Quy chế làm việc và Quy chế văn hóa công vụ; Tham mưu giải quyết thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp đúng trình tự thủ tục, thời hạn và lưu trữ hồ sơ theo đúng quy định.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện nghiêm túc Kết luận thanh tra theo quy định tại khoản 1 Điều 104 của Luật Thanh tra năm 2022; Báo

cáo kết quả thực hiện Kết luận thanh tra về Thanh tra huyện *trước ngày 01/7/2024*.

4.2. Đối với Thanh tra huyện

Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND huyện và Kết luận thanh tra đúng theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 31 và Điều 105 của Luật Thanh tra năm 2022; mục 2, 3 Chương VI của Nghị định số 43/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ, quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thanh tra.

Trên đây là Kết luận thanh tra trách nhiệm của Trưởng phòng Kinh tế và Chủ tịch UBND thị trấn Tân Bình, trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, thực hiện kết luận sau thanh tra; cải cách hành chính và thực hiện công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công cho người dân và doanh nghiệp, Đoàn Thanh tra xin ý kiến chỉ đạo của Chánh Thanh tra huyện./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh;
- Chủ tịch UBND huyện;
- Các Phó Chủ tịch UBND huyện;
- Trưởng phòng Kinh tế;
- Đảng ủy, HĐND thị trấn Tân Bình;
- Chủ tịch UBND thị trấn Tân Bình;
- Phó Chánh thanh tra huyện;
- Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy;
- Phòng VH-TT huyện;
- Văn phòng HĐND – UBND huyện;
- Lưu: VT, HS.

CHÁNH THANH TRA



Huỳnh Thanh Tuấn

